

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B V - TP HÀ NỘI**

Bản án số: 327/2024/HNGĐ-ST
Ngày 22 tháng 8 năm 2024
V/v: *Tranh chấp ly hôn*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B V - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kiều Duy Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thuật.

Ông Nguyễn Đại Huy.

- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Yên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Cần Thùy Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện B V, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 180/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2024 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2024 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 41/2024/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Đoàn Tiến H, sinh năm 1998 (Có mặt).

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1998 (Vắng mặt).

Đều cùng địa chỉ: Thôn L B, xã M Q, huyện B V, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo Đơn khởi kiện xin ly hôn và Bản tự khai ngày 27/5/2024 anh Đoàn Tiến H trình bày như sau: Anh và chị Nguyễn Thị V có tự nguyện tìm hiểu và Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M Q, huyện B V, Thành phố H N ngày 17/9/2018. Sau khi kết hôn hai vợ chồng về chung sống hạnh phúc

được 4 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Hai vợ chồng đã sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ tháng 4 năm 2024 cho đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị V để giải phóng cho cả hai bên.

+ Về Con chung: Có 01 con chung là cháu Đoàn Thanh V, sinh ngày 12/12/2018. Từ khi hai vợ chồng sống ly thân cho đến nay thì cháu Vân vẫn ăn ở ổn định với anh. Khi ly hôn thì anh đề nghị Tòa án tiếp tục giao cháu Vân cho anh được tiếp tục nuôi dưỡng. Anh không yêu cầu chị V Phải cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Không có.

- Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập và gửi Thông báo thụ lý vụ án cho chị Nguyễn Thị V nhưng chị V không đến Tòa án làm việc. Vì vậy Tòa án đã xuống trực tiếp địa phương xã M Q để xác minh, làm việc. Đại diện chính quyền địa phương cho biết như sau: Sau khi nhận được Thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập của Tòa án gửi cho chị V, chính quyền địa phương đã liên hệ với chị V qua số điện thoại 0352713017 nhưng chị V thể hiện rõ quan điểm không phối hợp để giải quyết vụ án ly hôn với anh H. Về quan hệ hôn nhân chính quyền địa phương cho biết: Anh Đoàn Tiến H và chị Nguyễn Thị V là công dân có hộ khẩu thường trú tại thôn L B, xã M Q, huyện B V, Thành phố Hà Nội, anh H và chị V có tự nguyện tìm hiểu và Đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã M Q, huyện B V, Thành phố Hà Nội ngày 17/9/2018, sau khi kết hôn anh chị về chung sống với nhau tại nhà anh H tại thôn L B, xã M Q, huyện B V, Thành phố Hà Nội, sau đó chị V thường xuyên đi làm xa, hai vợ chồng mỗi người sống một nơi, chị V thỉnh thoảng mới về nhà thăm con, hai vợ chồng anh H, chị V không còn đi lại tình cảm với nhau nữa. Về con chung: Giữa anh H và chị V có 01 con chung là cháu Đoàn Thanh V, sinh ngày 12/12/2018, hiện nay cháu Vân đang ăn ở với anh H. Quan điểm của địa phương đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án do chị V không có mặt tại Tòa án nên Tòa án nhân dân huyện B V đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật tại Nhà văn hóa thôn L B, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã M Q và tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B V đúng theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Đoàn Tiến H giữ nguyên quan điểm về hôn nhân, con chung. Chị Nguyễn Thị V vắng mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm như sau: Về việc thực hiện tố tụng

của Tòa án và các đương sự: Quá trình tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử sơ thẩm thì Thẩm phán, Thư ký và Hội Đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đoàn Tiến H để xử cho anh Đoàn Tiến H được ly hôn chị Nguyễn Thị V. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Đoàn Thanh V, sinh ngày 12/12/2018 cho anh Đoàn Tiến H được tiếp tục nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị V cho đến khi anh H có yêu cầu. Tài sản riêng, chung, công sức, công nợ chung: Chưa giải quyết. Về án phí: Đề nghị buộc anh H pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và quan điểm của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1]. Về tố tụng:

Anh Đoàn Tiến H khởi kiện yêu cầu được ly hôn đối với chị Nguyễn Thị V có hộ khẩu thường trú tại thôn L B, xã M Q, huyện B V, Thành phố Hà Nội. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B V, Thành phố Hà Nội. Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn là chị Nguyễn Thị V vắng mặt lần thứ hai không có lý do, căn cứ vào Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị V theo luật định.

[2]. Về nội dung:

2.1: Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Đoàn Tiến H và chị Nguyễn Thị V là hôn nhân hợp pháp, có Đăng ký kết hôn ngày 17/9/2018 tại Ủy ban nhân dân xã M Q, huyện B V, Thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn anh H và chị V về chung sống với nhau tại nhà anh H, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được 4 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, chị V bỏ bê con cái không quan tâm đến gia đình, anh H đã nhiều lần khuyên can nhưng chị không thay đổi dẫn đến vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi nhau. Hai vợ chồng đã sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ tháng 4 năm 2022 cho đến nay. Từ đó cho đến nay anh H và chị V không có biện pháp gì để cải thiện tình cảm vợ chồng. Do vậy Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để khẳng định mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H và chị V trầm trọng kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung

vợ chồng giữa anh H và chị V không thể tiếp tục duy trì; do đó nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh H.

2.2: Về con chung: Có 01 con chung là cháu Đoàn Thanh V, sinh ngày 12/12/2018. Anh H đề nghị Tòa án giao con cho anh được tiếp tục nuôi dưỡng, vì hiện nay cháu V đang ăn ở ổn định với anh và do anh nuôi dưỡng từ năm 2022 cho đến nay. Hội đồng xét xử thấy rằng hiện nay cháu V đang ăn ở và đi học ổn định với anh H từ năm 2022 cho đến nay, vì vậy nên giao cho anh Đoàn Tiến H được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đoàn Thanh V, sinh ngày 12/12/2018 đến khi cháu V tròn, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị V cho đến khi anh H có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

2.3: Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Anh H xác định không có. Tuy nhiên hiện nay chị V vắng mặt nên chưa có căn cứ xác định về tài sản riêng, tài sản chung, công sức chung, công nợ chung của anh H và chị V, do vậy Hội đồng xét xử chưa giải quyết.

2.4: Về án phí: Anh Đoàn Tiến H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Áp dụng khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228, Điều 235; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Đoàn Tiến H. Anh Đoàn Tiến H được ly hôn chị Nguyễn Thị V.

2. Về con chung: Giao cho anh Đoàn Tiến H được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đoàn Thanh V, sinh ngày 12/12/2018 cho đến khi cháu V tròn, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị V cho đến khi anh H có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Chị V được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức chung, công nợ chung: Chưa giải quyết.

4. Về án phí: Anh Đoàn Tiến H pH chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai số: 0014137 ngày 13 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B V, Thành phố Hà Nội. Nay khấu trừ toàn bộ số tiền tạm ứng án phí vào khoản tiền án phí anh H pH nộp.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Đoàn Tiến H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Chị Nguyễn Thị V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện B V;
- CCTHADS huyện B V;
- UBND xã M Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Kiều Duy Chính

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội
- VKS huyện B V
- THA B V
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TOÀ**

Nguyễn Đức Thường

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
PHIÊN TÒA**

THẨM PHÁN CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội
- VKS huyện B V
- THA B V
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TOÀ**

Nguyễn Đức Thương

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
PHIÊN TÒA**

THẨM PHÁN CHỦ TỌA